

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A1	Đỗ Mai Anh	x	11A1	
2	12A1	Đàm Lê Tuấn Anh		11A1	
3	12A1	Đinh Hoàng Ân		11A1	
4	12A1	Lê Nguyễn Minh Đức		11A1	
5	12A1	Hoàng Trọng Đức		11A1	
6	12A1	Hoàng Phương Hà	x	11A1	
7	12A1	Phan Vũ Việt Hà	x	11A1	
8	12A1	Nguyễn Tiến Hải		11A1	
9	12A1	Nguyễn Trần Anh Huy		11A1	
10	12A1	Ngô Gia Huy		11A1	
11	12A1	Tổng Minh Huy		11A1	
12	12A1	Thân Nhật Huy		11A1	
13	12A1	Nguyễn Đình An Khang		11A1	
14	12A1	Nguyễn Khoa Phương Khang		11A1	
15	12A1	Nguyễn Lê Gia Khánh		11A1	
16	12A1	Lê Anh Khoa		11A1	
17	12A1	Nguyễn Khoa		11A1	
18	12A1	Nguyễn Ngọc Phương Linh	x	11A1	
19	12A1	Phạm Quỳnh Mai	x	11A1	
20	12A1	Lê Châu Ngân	x	11A1	
21	12A1	Trần Ngô Khánh Ngọc	x	11A1	
22	12A1	Trần Nguyễn Ly Nguyên	x	11A1	
23	12A1	Trần Hoàng Phương Nguyên	x	11A1	
24	12A1	Nguyễn Thiện Nhân		11A1	
25	12A1	Đặng Hoàng Nhật		11A1	
26	12A1	Lê Nam Phúc		11A1	
27	12A1	Nguyễn Ngọc Phúc		11A1	
28	12A1	Mai Đăng Phước		11A1	
29	12A1	Lê Minh Quân		11A1	
30	12A1	Đặng Quốc Quân		11A1	
31	12A1	Nguyễn Như Quỳnh	x	11A1	
32	12A1	Nguyễn Việt Thành		11A1	
33	12A1	Huỳnh Dương Kim Thảo	x	11A1	
34	12A1	Phạm Thanh Thảo	x	11A1	
35	12A1	Trần Ngọc Minh Thiện		11A1	
36	12A1	Trần Hoàng Anh Thư	x	11A1	
37	12A1	Bùi Phạm Phương Trà	x	11A1	
38	12A1	Nguyễn Võ Thanh Trúc	x	11A1	
39	12A1	Lê Hoàng Tuấn		11A1	
40	12A1	Đặng Minh Tuấn		11A1	
41	12A1	Lê Ngọc Vân	x	11A1	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A2	Trần Đình Thực Anh	x	11A2	
2	12A2	Trần Thiên Ân		11A2	
3	12A2	Trần Thiên Bảo		11A2	
4	12A2	Trương Minh Quốc Duy		11A2	
5	12A2	Nguyễn Hải Đông		11A2	
6	12A2	Đỗ Thị Hồng Hạnh	x	11A2	
7	12A2	Huỳnh Nguyên Hạo		11A2	
8	12A2	Nguyễn Ngọc Gia Hân	x	11A2	
9	12A2	Trương Đức Huy		11A2	
10	12A2	Nguyễn Hoàng Gia Huy		11A2	
11	12A2	Nguyễn Gia Huy		11A2	
12	12A2	Cao Văn Khải		11A2	
13	12A2	Huỳnh Đăng Khoa		11A2	
14	12A2	Nguyễn Thùy Linh	x	11A2	
15	12A2	Võ Lê Công Lý		11A2	
16	12A2	Nguyễn Ngọc Phương Mai	x	11A2	
17	12A2	Bùi Thị Bảo Ngọc	x	11A2	
18	12A2	Cao Minh Hoàng Ngọc	x	11A2	
19	12A2	Đoàn Phương Nguyên		11A2	
20	12A2	Nguyễn Tấn Phát		11A2	
21	12A2	Trần Hải Phong		11A2	
22	12A2	Huỳnh Quang Phúc		11A2	
23	12A2	Vũ Xuân Phúc		11A2	
24	12A2	Nguyễn Trần Uyên Phương	x	11A2	
25	12A2	Nguyễn Thanh Sang		11A2	
26	12A2	Võ Phạm Minh Tài		11A2	
27	12A2	Lê Ngọc Thảo	x	11A2	
28	12A2	Hồ Tấn Thiên		11A2	
29	12A2	Tô Phú Thịnh		11A2	
30	12A2	Nguyễn Mai Phương Thuý	x	11A2	
31	12A2	Nguyễn Hoàng Anh Thy	x	11A2	
32	12A2	Lê Nguyễn Quỳnh Trâm	x	11A2	
33	12A2	Trần Thụy Thanh Trúc	x	11A2	
34	12A2	Chu Minh Tuấn		11A2	
35	12A2	Phạm Quốc Tuấn		11A2	
36	12A2	Huỳnh Phạm Phương Uyên	x	11A2	
37	12A2	Phạm Nghi Văn	x	11A2	
38	12A2	Đinh Thị Hồng Vân	x	11A2	
39	12A2	Phùng Kim Thiên Ý	x	11A2	
40	12A2	Kim Thị Hải Yến	x	11A2	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A3	Vũ Lê Minh Anh	x	11A3	
2	12A3	Lê Quốc Anh		11A3	
3	12A3	Đặng Văn Bo		11A3	
4	12A3	Đỗ Thị Ngọc Chi	x	11A3	
5	12A3	Nguyễn Minh Chí		11A3	
6	12A3	Nguyễn Tiến Duy		11A3	
7	12A3	Huỳnh Lê Tuấn Đạt		11A3	
8	12A3	Liu Phương Linh	x	11A3	
9	12A3	Vũ Kim Long		11A3	
10	12A3	Huỳnh Thị Ngọc Ly	x	11A3	
11	12A3	Phạm Thị Yến Mi	x	11A3	
12	12A3	Võ Hoàng Kim Ngân	x	11A3	
13	12A3	Trần Kim Ngân	x	11A3	
14	12A3	Hồng Ngọc Ngân	x	11A3	
15	12A3	Lê Phương Nghi	x	11A3	
16	12A3	Nguyễn Phạm Phương Nghi	x	11A3	
17	12A3	Châu Thanh Nhã	x	11A3	
18	12A3	Nguyễn Ngọc Uyển Nhi	x	11A3	
19	12A3	Lê Thị Yến Nhi	x	11A3	
20	12A3	Phạm Ngọc Quỳnh Như	x	11A3	
21	12A3	Phạm Quỳnh Như	x	11A3	
22	12A3	Nguyễn Phan Quỳnh Như	x	11A3	
23	12A3	Tôn Thị Quỳnh Như	x	11A3	
24	12A3	Lê Thị Tâm Như	x	11A3	
25	12A3	Nguyễn Minh Quốc		11A3	
26	12A3	Nguyễn Thị Như Quỳnh	x	11A3	
27	12A3	Trần Trường Thạnh		11A3	
28	12A3	Trương Thị Phương Thảo	x	11A3	
29	12A3	Phạm Thị Bích Thủy	x	11A3	
30	12A3	Trần Thị Diễm Thúy	x	11A3	
31	12A3	Nguyễn Phùng Thanh Thúy	x	11A3	
32	12A3	Lê Bùi Ngọc Tín		11A2	
33	12A3	Đặng Quỳnh Trang	x	11A3	
34	12A3	Nguyễn Vũ Thảo Trang	x	11A3	
35	12A3	Đào Thiên Trang	x	11A3	
36	12A3	Nguyễn Ngọc Trâm	x	11A3	
37	12A3	Phạm Hồ Minh Trí		11A3	
38	12A3	Đặng Nguyễn Minh Trí		11A3	
39	12A3	Nguyễn Trục		11A3	
40	12A3	Nguyễn Quang Vinh		11A3	
41	12A3	Nguyễn Thành Vinh		11A3	
42	12A3	Nguyễn Trần Nhật Vương		11A3	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A4	Vũ Nguyễn Quốc Anh		11A4	
2	12A4	Trần Thiên Ân		11A2	
3	12A4	Hồ Gia Bảo		11A4	
4	12A4	Nguyễn Gia Bảo		11A4	
5	12A4	Nguyễn Ngọc Châu	x	11A4	
6	12A4	Hồ Trần Tiến Dũng		11A4	
7	12A4	Võ Khánh Duyên	x	11A4	
8	12A4	Phạm Tiến Đạt		11A4	
9	12A4	Mai Trạch Đông		11A4	
10	12A4	Cao Thị Nguyệt Hằng	x	11A4	
11	12A4	Nguyễn Hữu Minh Hiếu		11A4	
12	12A4	Trần Nhật Huy		11A4	
13	12A4	Trần Ngọc Quốc Huy		11A9	
14	12A4	Nguyễn Thái Hưng		11A4	
15	12A4	Lê Sỹ Phúc Khang		11A4	
16	12A4	Phạm Đăng Gia Khánh		11A4	
17	12A4	Đinh Hoàng Long		11A4	
18	12A4	Lương Ngọc Diễm My	x	11A4	
19	12A4	Nguyễn Ngọc Nhất Nam		11A4	
20	12A4	Trịnh Nguyễn Phương Nam		11A4	
21	12A4	Đinh Xuân Nghi		11A4	
22	12A4	Nguyễn Hồ Trọng Nghĩa		11A4	
23	12A4	Nguyễn Đình Nguyên		11A4	
24	12A4	Văn Thị Thanh Nhân	x	11A4	
25	12A4	Trần Thị Quỳnh Như	x	11A4	
26	12A4	Trần Hồng Phúc		11A4	
27	12A4	Nguyễn Minh Phương		11A4	
28	12A4	Mai Anh Quốc		11A4	
29	12A4	Nguyễn Chí Thiện		11A4	
30	12A4	Lê Võ Minh Thiện		11A4	
31	12A4	Nguyễn Huy Thịnh		11A4	
32	12A4	Phạm Ngọc Thuận		11A4	
33	12A4	Thái Thị Hồng Thư	x	11A4	
34	12A4	Nguyễn Lưu Bảo Thy	x	11A4	
35	12A4	Phạm Ngọc Đoan Trang	x	11A4	
36	12A4	Hoàng Bảo Trân	x	11A4	
37	12A4	Trần Thị Bảo Trân	x	11A4	
38	12A4	Lê Nguyễn Thành Trung		11A4	
39	12A4	Nguyễn Quốc Tuấn		11A4	
40	12A4	Ngô Hoàng Tuyên		11A4	
41	12A4	Trương Khánh Vân	x	11A4	
42	12A4	Nguyễn Quang Vinh		11A4	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A5	Vũ Minh Chiến		11A5	
2	12A5	Trần Hồng Giải		11A5	
3	12A5	Đỗ Nguyễn Mỹ Hạnh	x	11A4	
4	12A5	Nguyễn Đăng Minh Hào		11A5	
5	12A5	Lý Gia Huy		11A5	
6	12A5	Nguyễn Phúc Hưng		11A5	
7	12A5	Lê Phạm Linh Hương	x	11A5	
8	12A5	Nguyễn Thuần Khiết		11A5	
9	12A5	Hoàng Minh Khoa		11A5	
10	12A5	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt		11A5	
11	12A5	Trương Quân Lâm		11A5	
12	12A5	Nguyễn Ngọc Mai Linh	x	11A5	
13	12A5	Nguyễn Thành Long		11A5	
14	12A5	Nguyễn Tấn Lộc		11A5	
15	12A5	Bùi Đỗ Đức Mạnh		11A5	
16	12A5	Phan Đức Nhật Minh		11A5	
17	12A5	Trương Quốc Minh		11A5	
18	12A5	Phạm Nguyễn Thảo Ngân	x	11A5	
19	12A5	Trần An Nguyên		11A5	
20	12A5	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	x	11A5	
21	12A5	Trần Trung Nhân		11A5	
22	12A5	Hoàng Kim Hải Như	x	11A5	
23	12A5	Trần Lê Gia Phát		11A5	
24	12A5	Nguyễn Vinh Phúc		11A5	
25	12A5	Nguyễn Thị Hoàng Phương	x	11A5	
26	12A5	Lê Việt Phương		11A5	
27	12A5	Nguyễn Thị Ngọc Quý	x	11A5	
28	12A5	Trương Ngọc Diễm Quỳnh	x	11A5	
29	12A5	Nguyễn Thị Như Quỳnh	x	11A5	
30	12A5	Nguyễn Võ Như Quỳnh	x	11A5	
31	12A5	Nguyễn Hoàng Sơn		11A5	
32	12A5	Nguyễn Ngọc Thiện		11A5	
33	12A5	Nguyễn Lê Đăng Thông		11A5	
34	12A5	Nguyễn Ngọc Minh Thư	x	11A5	
35	12A5	Dương Anh Tiến		11A5	
36	12A5	Võ Thân Hoàng Trâm	x	11A5	
37	12A5	Nguyễn Thành Trung		11A5	
38	12A5	Bùi Lê Thế Trung		11A5	
39	12A5	Bùi Hồng Trọng Vinh		11A5	
40	12A5	Hà Đăng Minh Vương		11A5	
41	12A5	Mai Tường Vy	x	11A5	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A6	Đỗ Hữu Phúc An		11A6	
2	12A6	Lâm Huỳnh Trúc Anh	x	11A6	
3	12A6	Nguyễn Gia Bảo		11A6	
4	12A6	Nguyễn Thái Bảo		11A6	
5	12A6	Phan Thiện Cảm		11A6	
6	12A6	Võ Phạm Bảo Châu	x	11A6	
7	12A6	Đoàn Ngọc Kỳ Duyên	x	11A6	
8	12A6	Khúc Thị Anh Đào	x	11A6	
9	12A6	Ngô Hải Đăng		11A6	
10	12A6	Đặng Trung Đức		11A6	
11	12A6	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	x	11A6	
12	12A6	Phạm Văn Hào		11A6	
13	12A6	Nguyễn Phương Ngọc Hân	x	11A6	
14	12A6	Nguyễn Thị Thanh Hiền	x	11A6	
15	12A6	Lê Thanh Hữu		11A6	
16	12A6	Ngô Hoàng Minh Khang		11A6	
17	12A6	Hoàng Lê Minh Khánh		11A6	
18	12A6	Hà Nguyễn Mai Linh	x	11A6	
19	12A6	Ngô Tấn Lộc		11A6	
20	12A6	Trần Thị Trúc Ly	x	11A6	
21	12A6	Nguyễn Xuân Mai	x	11A6	
22	12A6	Nguyễn Hoàng Nam		11A6	
23	12A6	Trương Minh Nguyệt	x	11A6	
24	12A6	Nguyễn Chí Nhân		11A6	
25	12A6	Nguyễn Hoài Yến Nhi	x	11A6	
26	12A6	Lê Hồng Nhung	x	11A6	
27	12A6	Hà Quỳnh Như	x	11A6	
28	12A6	Lương Đặng Đại Phát		11A6	
29	12A6	Giả Nghị Phi		11A6	
30	12A6	Phạm Thanh Phương		11A6	
31	12A6	Nguyễn Vương Quyền		11A6	
32	12A6	Nguyễn Minh Tâm		11A6	
33	12A6	Chu Đức Thành		11A6	
34	12A6	Nguyễn Thị Thanh Thùy	x	11A6	
35	12A6	Đinh Anh Thư	x	11A6	
36	12A6	Huỳnh Thị Ngọc Trân	x	11A6	
37	12A6	Phùng Quốc Trường		11A6	
38	12A6	Nguyễn Trần Anh Tuấn		11A6	
39	12A6	Phạm Thành Tựu		11A6	
40	12A6	Nguyễn Gia Uy		11A6	
41	12A6	Võ Thị Mỹ Vy	x	11A6	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A7	Cao Nguyễn Gia An	x	11A7	
2	12A7	Hoàng Huyền Anh	x	11A7	
3	12A7	Võ Minh Anh	x	11A7	
4	12A7	Ngô Thị Phương Anh	x	11A7	
5	12A7	Nguyễn Thu Thủy Anh	x	11A7	
6	12A7	Lê Nguyễn Gia Bảo		11A9	
7	12A7	Lương Trần Quốc Bảo		11A7	
8	12A7	Nguyễn Đức Bắc		11A7	
9	12A7	Lê Ngọc Bảo Châu	x	11A7	
10	12A7	Đinh Nho Cường		11A7	
11	12A7	Nguyễn Hà Kiều Diễm	x	11A7	
12	12A7	Hồ Nguyễn Mộc Doanh	x	11A7	
13	12A7	Võ Huỳnh Nhật Duy		11A7	
14	12A7	Nguyễn Lê Tiến Đạt		11A7	
15	12A7	Đặng Nguyễn Thúy Hằng	x	11A7	
16	12A7	Lâm Vỹ Khang		11A7	
17	12A7	Nguyễn Anh Khoa		11A7	
18	12A7	Huỳnh Gia Kiệt		11A7	
19	12A7	Trần Vũ Thiên Long		11A7	
20	12A7	Vũ Trà Mi	x	11A7	
21	12A7	Nguyễn Hoàng Anh Minh		11A7	
22	12A7	Nguyễn Thị Thanh Ngân	x	11A7	
23	12A7	Phạm Bảo Ngọc	x	11A7	
24	12A7	Trịnh Như Ngọc	x	11A7	
25	12A7	Hoàng Nguyễn Thanh Nhân	x	11A7	
26	12A7	Cao Tín Nhân		11A7	
27	12A7	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	x	11A7	
28	12A7	Phan Uyên Như	x	11A7	
29	12A7	Trần Ngọc Kim Oanh	x	11A7	
30	12A7	Lê Hoàng Phúc		11A7	
31	12A7	Phan Minh Phương	x	11A7	
32	12A7	Bùi Hoàng Sâm		11A7	
33	12A7	Trần Thị Nhân Tâm	x	11A7	
34	12A7	Nguyễn Minh Thái		11A9	
35	12A7	Nguyễn Ngọc Thanh		11A7	
36	12A7	Nguyễn Thị Minh Thư	x	11A7	
37	12A7	Phan Ngọc Bảo Trân	x	11A7	
38	12A7	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn		11A7	
39	12A7	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	x	11A7	
40	12A7	Trần Phạm Tuyền Vy	x	11A7	
41	12A7	Nguyễn Minh Tường Vy	x	11A7	
42	12A7	Trần Thị Bảo Yến	x	11A7	

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A8	Bùi Minh Anh	x	11A8	
2	12A8	Đào Ngọc Phương Anh	x	11A8	
3	12A8	Trần Ngọc Phương Anh	x	11A8	
4	12A8	Ngô Nguyễn Hoàng Ân		11A9	
5	12A8	Trần Đại Nghĩa Ân		11A8	
6	12A8	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	x	11A8	
7	12A8	Phan Ngọc Gia Bảo		11A8	
8	12A8	Hồ Thị Yến Chi	x	11A8	
9	12A8	Nguyễn Nhật Hải Đăng		11A7	
10	12A8	Nguyễn Ngọc Tiểu Đoan	x	11A8	
11	12A8	Tổng Lê Minh Hằng	x	11A8	
12	12A8	Nguyễn Bảo Thanh Hằng	x	11A8	
13	12A8	Đào Gia Hân	x	11A8	
14	12A8	Ngô Thị Gia Hân	x	11A8	
15	12A8	Trương Ngọc Hân	x	11A8	
16	12A8	Hoàng Ngọc Bảo Khánh	x	11A8	
17	12A8	Nguyễn Thụy Mai Lâm	x	11A8	
18	12A8	Võ Lê Hoàng Cao Minh	x	11A8	
19	12A8	Lý Trần Yến My	x	11A7	
20	12A8	Trương Thị Thanh Ngân	x	11A8	
21	12A8	Nguyễn Lê Hoài Nguyên	x	11A8	
22	12A8	Nguyễn Đan Khả Nhi	x	11A8	
23	12A8	Võ Thị Vinh Nhi	x	11A8	
24	12A8	Trần Thị Hồng Nhung	x	11A8	
25	12A8	Đào Kiều Oanh	x	11A8	
26	12A8	Phạm Huỳnh Thanh Thảo	x	11A8	
27	12A8	Chung Nhã Thi	x	11A8	
28	12A8	Lê Thị Thùy	x	11A8	
29	12A8	Đoàn Thị Thanh Thủy	x	11A8	
30	12A8	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	x	11A8	
31	12A8	Bùi Ngọc Anh Thư	x	11A8	
32	12A8	Huỳnh Ngọc Anh Thư	x	11A8	
33	12A8	Nguyễn Anh Thư	x	11A8	
34	12A8	Đinh Quang Tiến		11A8	
35	12A8	Phạm Trần Gia Toàn		11A8	
36	12A8	Lê Hồng Trâm	x	11A8	
37	12A8	Đoàn Nguyễn Nhật Trí		11A8	
38	12A8	Lê Hồng Cẩm Tú	x	11A8	
39	12A8	Nguyễn Thanh Bảo Uyên	x	11A8	
40	12A8	Võ Đình Anh Vũ		11A8	
41	12A8	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	x	11A8	
42	12A8	Lê Trần Thanh Vy	x	11A8	
43	12A8	Nguyễn Thị Thúy Vy	x	11A8	
44	12A8	Nguyễn Thị Minh Yến	x	11A8	

DANH SÁCH HỌC SINH - LỚP 12A9 (DỰ KIẾN)
BAN: KHOA HỌC XÃ HỘI

STT	Lớp	Họ và tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	12A9	Huỳnh Bảo Anh		11A9	
2	12A9	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo		11A9	
3	12A9	Đặng Quốc Cường		11A9	
4	12A9	Nguyễn Đông Duy		11A9	
5	12A9	Đỗ Thành Đạt		11A9	
6	12A9	Lưu Dương Gia Hân	x	11A9	
7	12A9	Võ Trung Hiếu		11A9	
8	12A9	Tổng Thị Ngọc Hoa	x	11A9	
9	12A9	Trần Đức Huy		11A8	
10	12A9	Nguyễn Gia Huy		11A9	
11	12A9	Nguyễn Công Huỳnh		11A9	
12	12A9	Phan Như Huỳnh	x	11A9	
13	12A9	Lê Thiên Kim	x	11A9	
14	12A9	Phạm Nguyễn Ngọc Linh	x	11A9	
15	12A9	Nguyễn Hoàng Lộc		11A9	
16	12A9	Nguyễn Thị Trà My	x	11A9	
17	12A9	Võ Lâm Triều My	x	11A9	
18	12A9	Kiều Việt Nga	x	11A9	
19	12A9	Trần Trọng Nghĩa		11A9	
20	12A9	Đặng Lê An Ngọc	x	11A9	
21	12A9	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	x	11A9	
22	12A9	Võ Bích Ngọc	x	11A7	
23	12A9	Bùi Hoàng Khánh Ngọc	x	11A9	
24	12A9	Trương Thị Tuyết Ngọc	x	11A9	
25	12A9	Cổ Uyên Nhi	x	11A9	
26	12A9	Phan Tuấn Phong		11A9	
27	12A9	Nguyễn Thị Thu Thắm	x	11A7	
28	12A9	Hoàng Anh Thư	x	11A9	
29	12A9	Huỳnh Thị Anh Thư	x	11A9	
30	12A9	Nguyễn Thị Minh Thư	x	11A9	
31	12A9	Lợi Thị Hoài Thương	x	11A9	
32	12A9	Dương Huỳnh Anh Thy	x	11A9	
33	12A9	Nguyễn Hà Đoàn Trang	x	11A9	
34	12A9	Nguyễn Huyền Trâm	x	11A8	
35	12A9	Thạch Lê Bảo Trân	x	11A9	
36	12A9	Võ Tấn Trí		11A9	
37	12A9	Đặng Thanh Tuyền	x	11A9	
38	12A9	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	x	11A9	
39	12A9	Nguyễn Phương Vy	x	11A9	
40	12A9	Nguyễn Thị Thảo Vy	x	11A9	
41	12A9	Nguyễn Trúc Vy	x	11A9	
42	12A9	Nguyễn Ngọc Tường Vy	x	11A9	
43	12A9	Nguyễn Tường Vy	x	11A9	
44	12A9	Nguyễn Ngọc Như Ý	x	11A9	